TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **52**/2019/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 04 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2019/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Đ**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã H, huyện H. Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh **Trần Văn Ph**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã H, huyện H. Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hàm Yên.

Địa chỉ: Tổ dân phố Bắc Mục, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Kh - chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hoàng L - Cán bộ tín dụng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 60, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ngô Thị Đ và anh Trần Văn Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*:

Giao cháu Trần Thu Ph, sinh ngày 09/7/2017 cho chị Ngô Thị Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Giao các cháu: Trần Quốc H, sinh ngày 31/10/2011, Trần Thu Ph, sinh ngày 09/8/2013 và Trần Thu H, sinh ngày 09/7/2017 cho anh Trần Văn Ph trực

tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Các bên đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự cùng xác định không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về vay nợ chung:* Anh Trần Văn Ph có nghĩa vụ trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hàm Yên tổng số tiền là 50.280.274 đồng *(Năm mươi triệu hai trăm tám mươi nghìn, hai trăm bảy tư đồng)*, trong đó, tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* và tiền lãi tính đến ngày 17/4/2019 là 280.274 đồng *(Hai trăm tám mươi nghìn hai trăm bảy tư đồng*). Thời hạn trả là ngày 17/4/2019.

Khoản tiền phải trả, kể từ khi đến thời hạn trả tiền và Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hàm Yên có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Văn Ph chậm trả thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- *Về án phí:* Chị Ngô Thị Đ phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002057 ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Ngô Thị Đ số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Trần Văn Ph phải chịu 1.257.000 đồng *(Một triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hàm Yên không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Thái Hòa (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Văn Tuyến